

## ~ 阿米巴痢疾 Bệnh lỵ Amíp~

預防阿米巴痢疾，勿生飲生食，落實勤洗手的良好衛生習慣。

**Phòng ngừa bệnh lỵ Amíp, không ăn uống thức ăn sống, thực hiện tốt thói quen vệ sinh rửa tay thường xuyên.**

什麼是阿米巴痢疾？

**Bệnh lỵ Amíp là gì?**

1. 阿米巴性痢疾為單細胞原蟲痢疾阿米巴 (*Entamoeba histolytica*) 之腸道感染症。痢疾阿米巴主要寄生於腸道，大部份感染者症狀不明顯，但痢疾阿米巴可能侵入宿主的腸壁組織，引發腸道症狀。

Bệnh lỵ Amíp là một bệnh nhiễm ký sinh trùng trong đường ruột gây ra bởi các sinh vật đơn bào (*Entamoeba histolytica*). Bệnh lỵ Amíp chủ yếu ký sinh ở đường ruột, đại đa số người bị nhiễm trùng không có triệu chứng rõ rệt, nhưng bệnh lỵ Amíp có thể xâm nhập sống tổ chức tại mô thành ruột, dẫn đến các triệu chứng đường ruột.

2. 阿米巴性痢疾屬世界性分布，但熱帶、亞熱帶開發中國家之感染較普遍。長期集體生活之孤兒院、教養院、收容所、監獄為易發之場所。全球估計每年因阿米巴感染症致死者為 4~11 萬，為寄生蟲感染死亡的第二位（僅次於瘧疾）。

Bệnh lỵ Amíp được phân bố trên thế giới, nhưng tương đối phổ biến nhiễm trùng tại các quốc gia đang phát triển vùng nhiệt đới, cận nhiệt đới. Những nơi sinh hoạt tập thể lâu dài như viện trẻ mồ côi, viện giáo dưỡng, nhà tình thương, nhà giam v.v... dễ phát sinh. Ước tính trường hợp tử vong do nhiễm lỵ Amíp hàng năm trên toàn cầu là 40 nghìn ~ 110 nghìn người, đứng thứ hai trong số trường hợp tử vong do nhiễm ký sinh trùng (chỉ sau bệnh sốt rét).

阿米巴痢疾的感染途徑？

**Các đường nhiễm bệnh lỵ Amíp?**

經由糞口途徑傳染，主要藉由糞便中之囊體污染的飲用水、食物或病媒（如：蟑螂、蠅）傳染；亦可能由口對肛門的接觸行為造成。

Lây nhiễm qua đường miệng phân, lây nhiễm chủ yếu qua nước uống, thức ăn ô nhiễm nang thể trong phân hoặc vật trung gian lây bệnh (như: gián, ruồi); cũng có thể lây nhiễm do hành vi tiếp xúc miệng với hậu môn.

阿米巴痢疾的常見症狀？

**Triệu chứng thường gặp của bệnh lỵ Amíp?**

1. 輕微、慢性到嚴重腹瀉，糞便中帶粘液、血絲、間歇性下痢，腹痛、發燒、噁心、嘔吐。

Tiêu chảy từ nhẹ, mãn tính cho tới nghiêm trọng, có dịch đặc, tia máu trong phân, đi ngoài liên tục, đau bụng, sốt, buồn nôn, nôn ói.

2. 惟大部份痢疾阿米巴帶原者其臨床症狀不明顯。也可發生次發性腸外感染，